|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /TTr - BKHCN | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**

**phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực**

**của hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập**

 Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Thủ tướng Chính phủ về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

***1. Cơ sở thực tiễn***

Có thể nói phát triển khoa học và công nghệ có một vai trò quan trọng trong tiến trình phát triển của đất nước. Với vai trò quan trọng này đã đặt ra thách thức rất lớn cho nguồn lực khoa học và công nghệ (KH&CN) Việt Nam trong hoàn cảnh hiện nay với hệ thống các tổ chức KH&CN đa phần có quy mô nhỏ hoặc chưa đủ mạnh về quy mô cũng như tính liên ngành, trang thiết bị lạc hậu, hạ tầng nghiên cứu thiếu hiện đại, thiếu nguồn nhân lực KH&CN trình độ cao để có thể cung cấp công nghệ và trợ giúp kỹ thuật tiên tiến, tác động mạnh tới các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế và thiếu tính gắn kết giữa kết quả nghiên cứu với nhu cầu của thị trường và doanh nghiệp. Mặc dù đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, tuy nhiên, Việt Nam chưa có nhiều công trình, sản phẩm KH&CN mang tính đột phá ở tầm khu vực và thế giới. Bên cạnh đó, hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN của Việt Nam còn không ít những hạn chế, hệ thống tổ chức KH&CN còn tồn tại một số đầu mối trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực; các tổ chức dịch vụ KH&CN còn chồng chéo; chất lượng, hiệu quả dịch vụ chưa cao, hoạt động chưa sôi động, còn có sự chồng chéo giữa các cơ sở dịch vụ KH&CN với đơn vị nghiên cứu, đào tạo, đơn vị ứng dụng công nghệ; việc liên kết giữa các tổ chức KH&CN nói chung với các trường đại học và doanh nghiệp, cũng như gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và ứng dụng sản xuất - kinh doanh còn chưa thực sự đáp ứng nhu cầu phát triển.

Hiện nay, việc “gắn kết giữa các nhà khoa học với doanh nghiệp” đã được đề cập nhiều trong các nhiệm vụ nghiên cứu, các diễn đàn, hội thảo khác nhau, tuy nhiên các kết quả nghiên cứu cho đến nay mới đề cập đến từng lĩnh vực, ngành cụ thể, dẫn đến khoảng cách vẫn còn không nhỏ giữa nhu cầu đổi mới công nghệ phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp với các kết quả nghiên cứu khoa học của các tổ chức KH&CN nói chung và viện, trường. Do đó, vấn đề liên kết chuyển giao tri thức, kết quả nghiên cứu giữa các nhà khoa học, các tổ chức KH&CN, viện, trường cho các doanh nghiệp dường như là yếu tố quyết định giúp phát triển thị trường KHCN, nhằm nâng cao trình độ KH&CN ở Việt Nam, đặc biệt quan trọng trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang làm thay đổi căn bản nền sản xuất của thế giới với sức lan tỏa nhanh chóng của số hóa và công nghệ thông tin, có tác động sâu sắc, rộng rãi đến toàn bộ đời sống xã hội, sản xuất, dịch vụ và lưu thông phân phối hàng hóa trên toàn thế giới.

Theo quy định tại Luật KH&CN thì *Dịch vụ KH&CN*là hoạt động phục vụ, hỗ trợ kỹ thuật cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, an toàn bức xạ, hạt nhân và năng lượng nguyên tử; dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng thành tựu KH&CN trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Do đó, tổ chức KH&CN cung ứng dịch vụ KH&CN nêu trên bao gồm cả công lập và ngoài công lập là tổ chức dịch vụ KH&CN được tổ chức dưới hình thức trung tâm, văn phòng, phòng thử nghiệm và hình thức khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định. Trong đó, các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập là tổ chức có đóng góp lớn trong vai trò là tổ chức thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước góp phần định hướng phát triển hoạt động xã hội hóa dịch vụ KH&CN.

Để có những kiến nghị, đề xuất, đánh giá một cách thực tế nhất, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 304/BKHCN-TĐC ngày 11/02/2019 gửi các bộ, ngành, địa phương về việc báo cáo thực trạng về năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập. Qua đó, Bộ Khoa học và công nghệ đã có những nhìn nhận và đánh giá những khó khăn và vướng mắc đối với các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập để có giải pháp hỗ trợ phù hợp, cụ thể:

- Các tổ chức dịch vụ KH&CN thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động đánh giá, cảnh báo công nghệ; tính liên kết giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ KH&CN với nhau và với cơ quan quản lý chưa cao; thiếu nguồn nhân lực quản lý và phát triển dịch vụ KH&CN. Bên cạnh đó, hoạt động dịch vụ KH&CN trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ còn nhiều rào cản pháp lý như thiếu các văn bản dưới Luật điều chỉnh về các dịch vụ chuyển giao công nghệ, chưa có các bảo đảm pháp lý cho các tổ chức tham gia dịch vụ KH&CN; Luật Sở hữu trí tuệ liên quan đến dịch vụ chuyển giao công nghệ chưa phù hợp, chưa đi vào cuộc sống.

- Các quy định nhà nước về tự chủ tài chính lẫn tự chủ về nhân sự thực hiện công việc còn nhiều ràng buộc làm hạn chế việc huy động các nguồn lực có năng lực trong xã hội, cũng như khuyến khích được người lao động có năng lực về làm việc. Chưa có chính sách thu hút, ưu đãi cán bộ làm công tác KH&CN thỏa đáng như tiền lương, môi trường làm việc.

- Thực trạng đa số các Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL trong nước có cơ sở vật chất lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

- Chính sách thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN, hoạt động dịch vụ KH&CN, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, thúc đẩy số văn bằng bảo hộ sáng chế/ giải pháp hữu ích được chuyển giao, ứng dụng… còn chưa thực sự hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp Bộ các tổ chức KH&CN chưa có nhiều cơ hội được tiếp cận và triển khai thực hiện.

- Sàn giao dịch công nghệ thiết bị chưa thực sự phát huy hết tiềm năng; chưa có một đơn vị, tổ chức nào hoạt động về môi giới tư vấn đánh giá, định giá và giám định công nghệ; tập trung khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm để quảng bá, giới thiệu công nghệ, thiết bị.

Các tổ chức dịch vụ KH&CN hiện nay đang gặp một số khó khăn trong quá trình hội nhập và phát triển. Gắn với bối cảnh hiện tại, sự phát triển của các tổ chức dịch vụ KH&CN ngoài công lập, các tổ chức có yếu tố nước ngoài thì việc thúc đẩy nâng cao năng lực của các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập đóng vai trò quan trọng.

Để có những giải pháp phù hợp và hiệu quả cần có những đánh giá cụ thể về thực trang này. Theo đó, hiện trạng các tổ chức dịch vụ KH&CN qua tổng hợp từ các báo cáo của các Bộ, ngành địa phương có một số những hạn chế sau:

- Chưa có hệ thống cơ chế chính sách phù hợp để mở rộng, thúc đẩy phát triển về mọi mặt: tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng.

- Hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN còn hoạt động một cách rời rạc, chưa có định hướng, lộ trình phát triển theo trọng tâm, trọng điểm tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Tiềm lực của các tổ chức KH&CN chưa có điều kiện để thúc đẩy phát triển: về cơ sở vật chất, về nguồn nhân lực, về hợp tác quốc tế, về phát triển thị trường.

- Cần hệ thống hóa các tổ chức dịch vụ KH&CN về các lĩnh vực hoạt động, năng lực cung cấp dịch vụ, … để nắm bắt và hỗ trợ một cách hiệu quả, kịp thời.

Có thể nói, trên thực tế các tổ chức dịch vụ KH&CN còn gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức và hoạt động. Với những khó khăn trên, đòi hòi cần có những hỗ trợ nhất định để các tổ chức này tiếp tục phát triển và hoạt động có hiệu quả trong thời gian tới.

**2. Cơ sở pháp lý**

Quan điểm của Đảng và Nhà nước luôn coi KH&CN là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) và được tái khẳng định trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (*Nghị quyết số 20-NQ/TW),* được thể chế hóa tại Hiến pháp năm 2013 với việc khẳng định *Phát triển KH&CN là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước,* đồng thời được cụ thể hóa tại Luật Khoa học và công nghệ năm 2013 (Luật KH&CN).

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII khẳng định, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động, công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển KH&CN; phương thức đầu tư, cơ chế tài chính, chính sách cán bộ, cơ chế tự chủ phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đầu tư nhân lực KH&CN là đầu tư cho phát triển bền vững, trực tiếp nâng tầm trí tuệ và sức mạnh của dân tộc... Ưu tiên và tập trung mọi nguồn lực quốc gia cho phát triển KH&CN. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng, nâng cao đồng bộ tiềm lực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ. Chú trọng nghiên cứu ứng dụng và triển khai; coi doanh nghiệp và các đơn vị dịch vụ công là trung tâm của đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ, là nguồn cầu quan trọng nhất của thị trường KH&CN. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để cập nhật tri thức KH&CN tiên tiến của thế giới, thu hút nguồn lực và chuyên gia, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia các dự án KH&CN của Việt Nam.

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 đã xác định một trong những nhiệm vụ, giải pháp là “*Lựa chọn để tập trung đầu tư một số tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng đạt trình độ khu vực và thế giới. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN, phát triển mạnh mẽ thị trường KH&CN phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.”*

Tiếp theo đó, ngày 24/01/2018 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 08/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Nội dung của Nghị quyết đã cụ thể hóa nội dung nhiệm vụ này trong việc xây dựng Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN.

Trên cơ sở những chỉ đạo trên, các Bộ, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công đã ban hành văn bản để tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, ngày 16/3/2018 Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 556/QĐ-BKHCN về kế hoạch hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết này.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ cơ chế chính sách để nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế, hướng tới đẩy mạnh cơ chế tự chủ của các tổ chức KH&CN công lập.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính, quản trị, tổ chức, nguồn lực thúc đẩy phát triển các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cổng thông tin quốc gia về các tổ chức KH&CN công lập để hệ thống hóa, tăng cường kết nối và minh bạch hóa thông tin về các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Triển khai Quyết định số 556/QĐ-BKHCN ngày 16/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 và Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 giao Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng “Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN” trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV/2019.

- Ngày 11/02/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 304/BKHCN-TĐC và Công văn số 305/BKHCN-TĐC gửi các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức KH&CN để ý kiến đánh giá thực trạng về hoạt động dịch vụ KH&CN.

- Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức KH&CN, Bộ KH&CN đã tổng hợp ý kiến đánh giá thực trạng của các Bộ, ngành địa phương và xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN.

- Ngày .../....../2019, Bộ Khoa học và Công nghệ có Công văn số ..../BKHCN-TĐC gửi các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức KH&CN để ý kiến về Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức khoa học và công nghệ, Bộ KH&CN đã tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến, chỉnh lý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN.

Đến nay, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN đã được hoàn thiện.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định của của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án gồm 03 Điều.

**1. Về bố cục của dự thảo**

Điều 1. Phê duyệt “Đề án phát triển nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

2. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Đề án phát triển nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập

**- Quan điểm**

**- Mục tiêu**

**- Nhiệm vụ và giải pháp**

**- Kinh phí thực hiện**

**- Tổ chức thực hiện**

**V. XỬ LÝ Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

Trên đây là nội dung chính của dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, nâng cao năng lực của hệ thống các tổ chức dịch vụ KH&CN. Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Lưu: VT, PC, TTra. | BỘ TRƯỞNG |